

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1546/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2502 ngày 29 tháng 4 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Y tế dự phòng; Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; Khám bệnh, chữa bệnh và Dược thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế gồm 03 thủ tục mới, 01 thủ tục

thay thế và 12 thủ tục bãi bỏ (trong đó có 01 thủ tục bãi bỏ do được thay thế).

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 5 năm 2020.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục A.I.31, A.I.32, A.I.33, A.I.34, A.I.35, A.I.36, A.I.37, A.III.1, A.VI.1, A.VI.2, A.VI.3 ban hành kèm theo Quyết định số 3758/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Bãi bỏ nội dung công bố cho thủ tục I.1.17 ban hành kèm theo Quyết định số 4047/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ Y TẾ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Y tế dự phòng						
1.	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006. - Luật Đầu tư ngày 26/11/2014. - Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện thực hiện xét nghiệm HIV. - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu 	<p>I. Điều chỉnh một số nội dung tại Trình tự thực hiện theo Điều 9 Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 như sau:</p> <p>“- Bước 4:</p> <p>...</p> <p>3. Lập biên bản thẩm định thành 04 bản: 02 bản lưu tại cơ quan có thẩm quyền, 01 bản báo cáo Bộ Y tế, 01 bản lưu tại cơ sở xét nghiệm HIV.</p> <p>Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày kết thúc thẩm định (thời điểm kết thúc thẩm</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính và đình chỉ hoạt động xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính.</p> <p>- Quyết định số 4361/QĐ-BYT ngày 25/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019.</p>	<p><i>định tính theo ngày ghi trên biên bản thăm định), nếu cơ sở xét nghiệm HIV đủ điều kiện xét nghiệm các trường hợp khẳng định HIV dương tính, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện theo Mẫu số 07 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.</i></p> <p><i>Bước 5: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện, cơ quan có thẩm quyền công khai cơ sở xét nghiệm được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trên trang thông tin điện tử”.</i></p> <p>II. Thời hạn giải quyết</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						(Khoản 4, 6 Điều 9 Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016): 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
2.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	10 ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ	Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006. - Luật Đầu tư ngày 26/11/2014 - Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện thực hiện xét nghiệm HIV - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế - Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện 	Điều chỉnh Bước 3 Trình tự thực hiện theo Điều 10 Nghị định số 75/2016/NĐ-CP như sau: <i>“Bước 3. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện”</i>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính và đình chỉ hoạt động xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính.</p> <p>- Quyết định số 4361/QĐ-BYT ngày 25/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019.</p>	
3.	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	15 ngày, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1	Không	<p>- Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006.</p> <p>- Luật Đầu tư ngày 26/11/2014</p> <p>- Nghị định số 75/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện thực hiện xét nghiệm HIV</p> <p>- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính và đình chỉ hoạt động xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính. - Quyết định số 4361/QĐ-BYT ngày 25/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 04/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019. 	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA TRẠM Y TẾ TUYẾN XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình					
1	Cấp giấy chứng sinh đôi với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ.	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh (chưa bao gồm thời gian xác minh-nếu có). Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không được quá 05 ngày làm việc.	Trạm Y tế tuyến xã nơi trẻ sinh ra	-Không	- Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh. - Quyết định số 6106/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em (Dân số-KHHGĐ) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27 tháng 9 năm 2019.

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

C1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ Y TẾ

STT	Mã số TTHC công khai trên CSDL quốc gia về TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định về việc hủy bỏ, bãi bỏ TTHC
1.Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh			
1		Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	- Thông tư số 17/2018/TT-BYT ngày 06/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên; - Quyết định số 5921/QĐ-BYT ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung/bãi bỏ lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
2	T-HCM-271176-TT	Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình (trước và sau ngày 01/01/2016)	Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thi điểm về hoạt động y học gia đình.
3	T-HCM-271177-TT	Thủ tục Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thi điểm về hoạt động y học gia đình.

4	T-HCM-271178- TT	Thủ tục Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thi điểm về hoạt động y học gia đình.
5	T-HCM-271179- TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình tư nhân độc lập	Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thi điểm về hoạt động y học gia đình.
6	T-HCM-271180- TT	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình khi thay đổi địa điểm	Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thi điểm về hoạt động y học gia đình.
7	T-HCM-271181- TT	Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thi điểm về hoạt động y học gia đình.
8	T-HCM-271182- TT	Thủ tục Bổ sung, điều chỉnh phạm vi hoạt động bác sỹ gia đình đối với Phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện đa khoa.	Thông tư số 21/2019/TT-BYT ngày 21/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thi điểm về hoạt động y học gia đình.

2. Lĩnh vực Dược			
	T-HCM-271232- TT	Thủ tục Trả lại Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề do cơ sở kinh doanh thuốc thay đổi người quản lý chuyên môn dược (người quản lý chuyên môn dược đơn phương nộp đơn đề nghị nhận lại bản chính Chứng chỉ hành nghề dược).	Thông tư số 25/2018/TT-BYT ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế do bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.
10	T-HCM-271233- TT	Thủ tục Trả lại Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề khi cơ sở kinh doanh thuốc chấm dứt hoạt động kinh doanh.	Thông tư số 25/2018/TT-BYT ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế do bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.
11	T-HCM-271234- TT	Thủ tục Trả lại Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề xin cấp lại Chứng chỉ hành nghề (đối với các Chứng chỉ đã cấp có thời hạn 5 năm).	Thông tư số 25/2018/TT-BYT ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế do bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành.

C2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA TRẠM Y TẾ TUYẾN XÃ

STT	Mã số TTHC công khai trên CSDL quốc gia về TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định về việc hủy bỏ, bãi bỏ TTHC
Lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình			
1	T-HCM-271211-TT	Thủ tục Cấp Giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ được sinh ra tại nhà hoặc tại nơi khác mà không phải là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Bãi bỏ do được thay thế bởi thủ tục hành chính “ <i>Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ</i> ”.